TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 02 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 496/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019, giữa: ***Nguyên đơn:*** Chị Lê Thị Thuý N - sinh năm 1980;

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 51, khu 4B2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

***Bị đơn*:** Anh Cao Xuân H- sinh năm 1979;

ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 51, khu 4B2, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Công nhân Xí nghiệp Tuyển than Cửa Ông.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Thuý N và anh Cao Xuân H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị Thuý N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung Cao Bảo Ng – sinh ngày 21/9/2011, anh Cao Xuân H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng con chung Cao Phương N – sinh ngày 12/10/2004 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị Th uý N

và anh Cao Xuân H không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai và được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lê Thị Thuý N và anh Cao Xuân H không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Thuý N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Lê Thị Thuý N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004907 ngày 05/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả; Trả lại cho chị Lê Thị Thuý N 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cửa Ông,TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Đặng Thị Minh Ngà